

# ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP THỰC HIỆN HIỆU QUẢ LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SANG IFRS TẠI VIỆT NAM

## PROPOSED SOLUTIONS FOR EFFICIENT IMPLEMENTATION ROAD TO IFRS IN VIETNAM

ThS Vũ Thị Huệ  
Trường đại học Bà Rịa – Vũng tàu

### **TÓM TẮT**

*Nghiên cứu đề cập đến các vấn đề cần chú ý của chuẩn mực quan trọng liên quan đến việc chuyển đổi sang IFRS tại Việt Nam, đồng thời đưa ra các bước cần thực hiện khi chuyển đổi chuẩn mực kế toán Việt Nam sang chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế. Bên cạnh đó chỉ rõ một số chuẩn mực quan trọng và các bước thực hiện từng chuẩn mực, xem lại các vấn đề chuyển đổi nhằm tăng phần hiệu quả trong việc thực hiện Quyết định số 345/QĐ-BTC ngày 16/3/2020 về Đề án áp dụng hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) tại Việt Nam.*

**Từ khoá:** Khác biệt, IFRS, chuyển đổi, giải pháp.

### **ABSTRACT**

*The study addresses important standards related to the transition to IFRS in Vietnam, and outlines the steps to be taken when converting Vietnamese accounting standards to reporting standards. international financial statements. In addition, specifying a number of important standards and steps to implement each standard, reviewing the conversion issues in order to increase efficiency in the implementation of Decision No. 345/QĐ-BTC dated March 16, 2020 on the Scheme on the application of international financial reporting standards (IFRS) in Vietnam.*

**Keywords:** Differences, IFRSs, conversion, solutions.

**JEL Classifications:** M40, M49, M20

**DOI:** <https://doi.org/10.59006/vnfa-jaa.07202320>

### **1. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Vấn đề chuyển đổi áp dụng IFRS không phải là một cuộc cải tiến mà là cuộc chuyển đổi từ một bộ chuẩn mực báo cáo tài chính quen thuộc sang một bộ chuẩn mực đã hiện hữu trên thế giới, với những thay đổi mới, khái niệm mới, ngôn ngữ mới, và cũng có những điểm tương tự về hình thức và nội dung. Vì thế việc khoanh vùng và lập kế hoạch cho lộ trình chuyển đổi từ VAS sang IFRS là rất quan và cần thiết phải có hướng dẫn liên quan đến phương pháp tiếp cận chuyển đổi có chủ ý thông qua giải quyết trước những vấn đề có mức độ ưu tiên cao, cụ thể và chi tiết.

Xuất phát từ tầm quan trọng phải đưa ra các bước ưu tiên thực hiện cho từng chuẩn mực cụ thể trong các mốc thời gian áp dụng cho Doanh nghiệp trong việc chuyển đổi VAS sang IFRS, việc nghiên cứu chủ đề "**đề xuất giải pháp thực hiện hiệu quả lộ trình chuyển đổi sang IFRS tại Việt Nam**" là cần thiết, có ý nghĩa cả về mặt khoa học và thực tiễn nhằm góp phần to lớn trong việc chuyển đổi, thống nhất và hội nhập kinh tế giữa Việt Nam với các nước trên thế giới.

## **2. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CẦN THIẾT CHO VIỆC CHUYỂN ĐỔI**

Đây là lộ trình chuyển đổi từ một cơ sở toàn diện của những nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung sang một cơ sở khác. Cơ sở mới này bao gồm các vấn đề cốt lõi cần được thực hiện ngay lập tức, một số vấn đề quan trọng cần được thực hiện trong quá trình chuyển đổi trong khi một số vấn đề khác có thể được giải quyết sau nhưng dự kiến sẽ được hoàn thành trước ngày triển khai tổng thể và có một loạt các vấn đề, bao gồm các yêu cầu trình bày thông tin bổ sung sẽ cần được thực hiện trước ngày chuyển đổi. Về mặt tích cực, đa phần đã có những tương đồng với cơ sở BCTC của Việt Nam hiện tại, nhưng một vài chuẩn mực sẽ cần được thay thế. Các yếu tố chuyển đổi quan trọng ở giai đoạn tiền đề này là: xác định phạm vi công việc, chuẩn bị các nguồn lực, triển khai kế hoạch và giám sát quá trình. Cụ thể:

### ***Bước 1: Xác định phạm vi công việc***

- Xác định một lãnh đạo, một đội nhóm có năng lực và trách nhiệm
- Xác định các mốc thời gian chính – chúng ta cần đạt được những gì tại những thời điểm ấy?
- Xác định nhiệm vụ - lập ra một cơ chế phù hợp để nắm bắt và hoàn thành tốt từng nhiệm vụ: các chi nhánh và phòng ban, các bên nhận đầu tư, doanh nghiệp liên doanh, các doanh nghiệp hoạt động với mục đích đặc biệt
- Xác định các nguyên tắc kế toán chuyên ngành và thu thập những thông tin cần thiết
- Những vấn đề cần xem xét bao gồm việc chuẩn bị Bảng cân đối kế toán đầu kỳ trước ngày chuyển đổi một năm, công khai số liệu so sánh cả năm và cả BCTC giữa niên độ nếu cần thiết
- Hai khía cạnh chính cần được giải quyết là *quá trình chuyển đổi* và xác định *nguyên tắc kế toán*

### ***Bước 2: Chuẩn bị các nguồn lực***

- Xác định những điểm cần lưu ý cũng như những thông tin cần phải công khai trước thời điểm chuyển đổi
- Lập kế hoạch cho những báo cáo tài chính dài hạn và các điểm cần chú ý
- Đánh giá mức độ hiểu biết về IFRS của nhân viên và tổ chức các chương trình đào tạo.
- Xác định các điều kiện liên quan – Kiểm soát nội bộ, bộ phận Hệ thống thông tin/ Công nghệ thông tin, bộ phận Ngân quỹ, bộ phận Thuế

### ***Bước 3: Triển khai kế hoạch***

- Chuẩn bị một văn bản thuyết minh minh công khai trước khi chuyển đổi vào năm 2022 và 2023
- Chuẩn bị Bảng cân đối kế toán đầu kỳ theo IFRS 1 tại ngày chuyển đổi
- Hạch toán các bút toán theo IFRS 1 tại ngày chuyển đổi
- Chuẩn bị một văn bản thuyết minh chuyển đổi theo IFRS 1 bao gồm đối chiếu vốn chủ sở hữu và thu nhập ròng
- Lưu ý các yêu cầu giữa niên độ - yêu cầu đối chiếu áp dụng cho báo cáo tài chính hàng quý
- Chuẩn bị những buổi trao đổi giữa Ban Lãnh đạo và các nhà đầu tư khác.
- Hoàn thiện và áp dụng các chính sách kế toán theo IFRS.

#### ***Bước 4: Giám sát quá trình***

- Quá trình chuyển đổi nên bắt đầu từ sớm và tận dụng nhất quán hệ thống nhân sự phụ trách từ khi bắt đầu cho đến giai đoạn lập báo cáo tài chính, điều này sẽ giúp giảm chi phí liên quan và đem lại các lợi ích lâu dài sau khi chuyển đổi
- Cần đánh giá các yếu tố của sự suy giảm giá trị đang tiềm ẩn trong nhóm tài sản mà không được thể hiện theo báo cáo VAS, việc xác định những vấn đề này theo IFRS giúp nhận biết trước ảnh hưởng và thận trọng hơn so với việc phản ánh ngay lập tức trên báo cáo, khiến cho doanh nghiệp không kịp thời có phương pháp để giảm thiểu ảnh hưởng
- Doanh nghiệp có phân cấp chức năng báo cáo càng lớn, thì mức độ khó khăn trong việc đảm bảo tuân thủ chương trình chuyển đổi lại càng cao. Điều này sẽ trở nên nghiêm trọng hơn với các doanh nghiệp không sử dụng các phương thức kiểm soát và không bị ép buộc phải chuyển đổi, chẳng hạn như các nhà đầu tư tư nhân, liên doanh với các doanh nghiệp không chuyển đổi
- Tốn thời gian thu thập dữ liệu và công cụ tính hoặc thay đổi hệ thống sổ cái chung có thể cần thực hiện thử nghiệm nhiều lần, chi phí cơ hội hoặc yêu cầu sẽ phát sinh làm thay đổi quá trình cũng như các đánh giá
- Lập các thuyết minh cũng sẽ tốn nhiều thời gian như việc chuyển đổi các số dư
- Cần tính đến thời gian xử lý các vấn đề, khi các nguồn lực ngoài phạm vi của bộ phận lập BCTC, như hệ thống công nghệ thông tin, quy trình tài chính
- Một số yếu tố bên ngoài hoạt động kế toán cần lưu ý và xem xét như báo cáo của Ban Lãnh đạo, các phương pháp đánh giá nằm ngoài chuẩn mực kế toán chung, các thỏa thuận nợ, bồi thường và kế hoạch quyền chọn cổ phiếu.

### **3. CHUẨN MỰC QUAN TRỌNG VÀ CÁC BƯỚC CẦN THỰC HIỆN**

Trước khi bắt đầu quá trình chuyển đổi từ VAS sang IFRS, cần chọn lộ trình chuyển đổi để đảm bảo hoàn thành mục tiêu theo hướng thuận lợi nhất.

#### ***IFRS 1- Tổng hợp thông tin cần biết (lần đầu áp dụng IFRS)***

IFRS 1 có các lựa chọn cho phép miễn trừ, ngoại lệ và không yêu cầu bắt buộc hồi tố. Miễn trừ là quyền tự chọn, do đó cung cấp cho doanh nghiệp một số lựa chọn và các ngoại lệ, nếu có, là bắt buộc.

### ***IAS 1 - Trình bày báo cáo tài chính***

- Cần lập báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu tại ngày chuyển đổi báo cáo tài chính.
- Hiểu bản chất và yêu cầu của Báo cáo thu nhập toàn diện khác, phân loại rõ ràng giữa “các khoản mục không được phân loại lại” và “các khoản mục sẽ được phân loại lại”.
- Xác định các giao dịch thuộc Thu nhập toàn diện khác tại ngày chuyển đổi.
- Ước tính tác động của việc áp dụng các thay đổi đối với Báo cáo KQHĐKD và thu nhập toàn diện khác.
- Xác định sự khác biệt chính giữa các khoản mục ngắn hạn và dài hạn trên Bảng CĐKT, tác động đến các chỉ số tài chính và điều kiện giao ước cho vay.

### ***IFRS 7 - Công cụ tài chính: Thuyết minh***

- Áp dụng các yêu cầu ghi nhận và đo lường của GAAP trước đó (VAS) cho thông tin so sánh về các tài sản trong phạm vi IFRS 9.
- Xem xét tất cả các công cụ tài chính đã được ban hành về sự phù hợp của phân loại và đo lường.
- Cung cấp thông tin bổ sung khi việc tuân thủ các yêu cầu cụ thể trong IFRS không đủ để cho phép người dùng hiểu tác động của các giao dịch, các sự kiện và điều kiện khác đối với tình hình tài chính và hiệu quả tài chính.
- Có thể đánh giá lại các giao dịch với các bên liên quan.

### ***IAS 12 - Thuế Thu nhập doanh nghiệp***

- Xác định những chênh lệch tạm thời được ghi nhận trong năm.
- Xác định những chênh lệch theo thuế suất để thực hiện điều chỉnh tài khoản thuế hoãn lại.
- Điều chỉnh số dư đầu kỳ để xác định số dư cuối kỳ của tài khoản thuế hoãn lại.

### ***IAS 16 - Tài sản, Nhà máy và Thiết bị***

- Đơn vị cần đảm bảo rằng nhóm kế toán được đào tạo bài bản cho chuẩn mực IAS 16 sắp tới.
- Chọn chính sách kế toán cho từng loại tài sản - mô hình giá gốc hoặc mô hình đánh giá lại.
- Đối với các tài sản được đề cập ở trên, doanh nghiệp cần thực hiện kiểm kê để đảm bảo sự

tồn tại và số lượng thực tế của các tài sản này.

- Doanh nghiệp cần xây dựng phương pháp thích hợp để đo lường giá trị hợp lý của tài sản (thông qua các dịch vụ định giá chuyên nghiệp) để đáp ứng quy định của chuẩn mực.
- Xây dựng dự báo tác động đến dòng tiền, tình hình tài chính cho việc áp dụng chuẩn mực mới.

### ***IAS 19 - Phúc lợi cho người lao động***

- Xác định tất cả các nghĩa vụ pháp lý và mang tính xây dựng theo các thỏa thuận phúc lợi.
- Chỉ định chuyên gia tính toán là IAS 19 đủ điều kiện.
- Xác định nghĩa vụ/trách nhiệm trong tương lai của người lao động theo IAS 19 tại ngày chuyển đổi và sau đó tại tất cả các ngày báo cáo.
- Quyết định xem có nên áp dụng ghi nhận các khoản lãi và lỗ lũy kế không được điều chỉnh tích lũy trong vốn chủ sở hữu khi chuyển đổi sang IFRS.
- Chọn chính sách kế toán để xử lý các khoản lãi và lỗ trong tương lai (ví dụ: tỷ suất chiết khấu).

### ***IAS 36 – Suy giảm giá trị tài sản***

- Hàng năm đánh giá các dấu hiệu suy yếu từ các yếu tố bên ngoài và bên trong doanh nghiệp.
- Xác định Đơn vị tạo ra tiền tương quan với bản chất của hoạt động kinh doanh.
- Kiểm tra lợi thế thương mại về sự suy giảm giá trị tại ngày chuyển đổi.
- Chọn xem có nên phân bổ lại các tài sản có thời gian dài khác (bao gồm cả tài sản vô hình) được xem là chi phí (giá trị hợp lý hoặc giá trị được đánh giá lại) vào ngày chuyển đổi.
- Đánh giá tác động tiềm năng đến báo cáo tài chính theo yêu cầu của chuẩn mực tài chính, phối hợp với bộ phận tài chính phù hợp để đảm bảo tính khả thi của doanh nghiệp.
- Cải thiện hệ thống công nghệ thông tin, phát triển trung tâm chi phí và phòng ban, chi tiết cho từng đơn vị tạo ra tiền để đo lường hiệu suất và giám sát dòng tiền.

### ***IAS 37 Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng***

- Xem xét nếu có bất kỳ hợp đồng có rủi ro cần phải được ghi nhận.
- Vào ngày chuyển đổi, hiệu lực của việc áp dụng Chuẩn mực này sẽ được báo cáo như là sự điều chỉnh cho số dư đầu kỳ của của khoản mục Lợi nhuận chưa phân phối trong giai đoạn Chuẩn mực được áp dụng lần đầu tiên. Các đơn vị được khuyến khích, nhưng không bắt buộc, để điều chỉnh số dư đầu kỳ của Lợi nhuận chưa phân phối cho kỳ đầu tiên được trình bày và để trình bày lại thông tin so sánh; hoặc

- Nếu thông tin so sánh không được trình bày lại, sự kiện này phải được thuyết minh.

### ***IFRS 9 - Công cụ tài chính***

- Áp dụng phương pháp ghi nhận và đánh giá hiện tại và thay đổi để phù hợp hơn với IFRS 9.
- Công bố các thông tin liên quan đến chuẩn mực này.
- Xử lý mọi điều chỉnh giữa Bảng CĐKT tại ngày báo cáo của kỳ so sánh và Bảng CĐKT khi bắt đầu kỳ báo cáo IFRS đầu tiên phát sinh từ thay đổi chính sách kế toán và đưa ra các thuyết minh theo yêu cầu của đoạn 28 (a) - (e) và (f) (i) của IAS 8. Đoạn 28 (f) (i) chỉ áp dụng cho các khoản được trình bày trong Bảng CĐKT tại ngày báo cáo của kỳ so sánh.
- Áp dụng đoạn 17 (c) của IAS 1 để cung cấp thêm thông tin khi việc tuân thủ các yêu cầu cụ thể trong IFRS không đủ để cho phép người dùng hiểu tác động của các giao dịch cụ thể, các sự kiện và điều kiện khác đối với tình hình tài chính và hiệu quả tài chính của doanh nghiệp.
- Có thể đánh giá lại các giao dịch của bên liên quan.

### ***IFRS 13 - Xác định giá trị hợp lý***

- Xác định số dư hoặc giao dịch phải (có thể) được đo lường hoặc công bố theo giá trị hợp lý và khi việc đo lường (công bố) đó là cần thiết.
- Tham khảo IFRS 13 để được hướng dẫn về cách xác định giá trị hợp lý khi ghi nhận ban đầu.
- Tham khảo IFRS “khi nào” để xác định xem việc đo lường tiếp theo số dư tài khoản có theo giá trị hợp lý hay không và/hoặc nếu cần phải thuyết minh về giá trị hợp lý.

### ***IFRS 15 - Doanh thu từ Hợp đồng với Khách hàng***

Cần thực hiện đánh giá tác động IFRS 15 cùng với các chuẩn mực khác, xem lại hợp đồng hiện tại với khách hàng và những xử lý kế toán có liên quan, đàm phán lại và sửa đổi hợp đồng, để phản ánh một cách thích hợp các điều khoản kinh tế của giao dịch, cùng với sự tham gia của các cố vấn pháp lý và kế toán để giải thích rõ hơn các điều khoản hợp đồng và khả năng áp dụng IFRS 15, điều chỉnh lại các hệ thống CNTT để tuân thủ các yêu cầu của chuẩn mực và các thay đổi cần thiết khác để đảm bảo sẵn sàng áp dụng IFRS 15.

### ***IFRS 16 – Thuê tài sản***

- Tổ chức cần chuẩn bị cho việc áp dụng chuẩn mực, bao gồm đào tạo nhân viên để thực hiện yêu cầu kế toán của chuẩn mực và cải thiện hệ thống nội bộ để nắm bắt hiệu quả hợp đồng cho thuê hiện tại.
- Doanh nghiệp cũng cần ước tính tác động của các thay đổi đối với dữ liệu tài chính mà công ty hiện đang sử dụng để đo lường hiệu suất, lập ngân sách và hoạt động cho vay.

- Cải thiện hệ thống công nghệ để giám sát hiệu quả yêu cầu hiện tại của chuẩn mực.
- Xác định tác động của chi phí bổ sung và khấu hao, xác định sự khác biệt chính giữa chi phí ảnh hưởng lên dòng tiền và lợi nhuận.
- Ước tính các tác động tiềm năng lên các tỷ số tài chính hiện tại, bao gồm cả điều kiện giao ước Nợ.
- Tái đàm phán hợp đồng cho thuê - xác định các điều khoản chính của hợp đồng làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính để đáp ứng các mục tiêu kinh doanh.

### ***IAS 27 - Báo cáo tài chính riêng***

- Lựa chọn phương pháp kế toán;
- Áp dụng đồng nhất phương pháp kế toán cho các danh mục đầu tư;
- Áp dụng cho việc thiết lập một công ty trung gian trong một tập đoàn;
- Áp dụng cho một công ty không phải là công ty mẹ và thiết lập một công ty mẹ theo các tiêu chí đáp ứng IAS 27.

### ***IAS 28 - Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết***

- Đơn vị phải đảm bảo rằng bộ phận kế toán được đào tạo tốt để áp dụng IAS 28.
- Xem xét liệu các Công ty liên doanh, liên kết sẽ triển khai IFRS trước hay sau đơn vị. Để dễ dàng chuyển đổi, chúng ta có thể xem xét thực hiện khi kết thúc năm.
- Đảm bảo các công ty con của Quý Công ty (và bất kỳ đơn vị nào) lập báo cáo tài chính theo IFRS khi cần.
- Xem xét liệu các sắp xếp về báo cáo mới có cần được đưa ra cho Công ty liên doanh, liên kết hay không, thay vì những thay đổi dự kiến trong kế toán.

### ***IFRS 3 - Hợp nhất kinh doanh***

Quản lý các thay đổi của IFRS trong giai đoạn chuyển đổi - có thể mang đến sự hiệu quả trước ngày chuyển đổi. Mặt khác, cần nhắc các yếu tố bên dưới:

- IFRS 1 cho phép lựa chọn giữa áp dụng hồi tố và phi hồi tố
- Ghi nhớ rằng áp dụng hồi tố có thể không khả thi - có thể yêu cầu trình bày lại theo IFRS 3 cho toàn bộ hợp nhất kinh doanh trước đó.
- Áp dụng phi hồi tố đưa đến kết quả trong một phạm vi công việc giới hạn được yêu cầu khi chuyển đổi.

- Kiểm tra sự suy giảm giá trị của lợi thế thương mại tại ngày chuyển đổi. Sự kiểm tra này có thể làm giảm bớt công việc bổ sung cần thiết.
- Ghi nhận và xác định các tài sản, các khoản nợ phải trả xác định được và bất kỳ lợi ích không kiểm soát nào trong việc mua lại.
- Ghi nhận và xác định lợi thế thương mại trong hợp nhất kinh doanh hoặc lợi ích từ việc mua bán; và
- Xác định thông tin nào sẽ được trình bày về hợp nhất kinh doanh.

#### ***IFRS 10 - Báo cáo tài chính hợp nhất***

- Xác định các công ty con, công ty liên doanh và các đối tượng nhận đầu tư theo phương pháp vốn chủ áp dụng trước hoặc sau. Để dễ dàng chuyển đổi, chúng ta có thể xem xét thực hiện khi kết thúc năm.
- Đảm bảo các công ty con của Quý Công ty (và bất kỳ đơn vị nào) lập báo cáo tài chính theo IFRS khi cần.
- Để áp dụng mô hình kiểm soát, một số bước ban đầu là cần thiết trước khi đánh giá liệu một trong ba yếu tố kiểm soát có tồn tại hay không.

#### **4. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP THỰC HIỆN HIỆU QUẢ LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SANG IFRS TẠI VIỆT NAM**

Việc chuyển đổi áp dụng sang IFRS là điều cần thiết và cấp bách cho một quốc gia trong nền kinh tế hội nhập và điều này đòi hỏi một nỗ lực lớn trong việc quyết tâm triển khai, áp dụng và thực hiện. Để việc áp dụng hiệu quả lộ trình chuyển đổi như mong đợi, tác giả xin mạnh dạn đề xuất 06 giải pháp như sau:

##### ***Giải pháp 1 : Về hệ thống văn bản pháp lý***

Cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính, kế toán như:

- Văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thể thức thực hiện và công bố bản dịch IFRS ra tiếng Việt;
- Hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính Việt Nam (VFRS) theo hướng phù hợp với chuẩn mực và thông lệ quốc tế và điều kiện của Việt Nam.
- Tài liệu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ kế toán giúp cho các đối tượng có liên quan có thể tiếp cận, nghiên cứu và triển khai thực hiện IFRS.
- Rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính theo các mục tiêu cải cách; tạo sự bình đẳng trong việc áp dụng và thực thi pháp luật giữa các thành phần kinh tế; xác

- định và phân biệt rõ phạm vi áp dụng của chuẩn mực báo cáo tài chính và cơ chế tài chính, hạn chế vướng mắc trong việc lập và trình bày BCTC và thực hiện các nghĩa vụ của doanh nghiệp;
- Các văn bản và tổ chức hoạt động kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ pháp luật về kế toán, các chuẩn mực BCTC.

### ***Giải pháp 2: Nguồn tài chính cho việc triển khai và thực hiện lộ trình chuyển đổi***

Nguồn tài chính nên kết hợp cả từ ngân sách và nguồn tài chính của Doanh:

- Ngân sách từ nhà nước hỗ trợ: Ngân sách đóng vai trò then chốt trong quá trình áp dụng IFRS do trong giai đoạn đầu tiên (giai đoạn tự nguyện) và ngay cả giai đoạn sau 2025 (nếu doanh nghiệp không thuộc đối tượng bắt buộc áp dụng IFRS). Việc chủ động cấp một nguồn ngân sách cần thiết cho việc thực hiện từ phía chính phủ.
- Nguồn tài chính doanh nghiệp : Doanh nghiệp mình theo nhu cầu hay bắt buộc thì góc độ doanh nghiệp cũng nên chủ động trước trong việc đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cho chính nhân lực bên phía doanh nghiệp. Doanh nghiệp cần tạo điều kiện và có kế hoạch kinh phí hàng năm để cử cán bộ kế toán tham gia các khóa học, đào tạo trong nước và quốc tế với giảng viên là các chuyên gia giàu kinh nghiệm về IFRS.

### ***Giải pháp 3: Chuẩn bị về công nghệ thông tin***

Để áp dụng IFRS một cách có hiệu quả, doanh nghiệp cần xây dựng hệ thống công nghệ thông tin đủ mạnh để đảm bảo hiệu quả, hiệu lực của công tác quản trị nội bộ; Đảm bảo kết nối giữa bộ phận kế toán, tài chính và các bộ phận khác; Đảm bảo kết nối giữa công ty mẹ và các công ty con, đơn vị trực thuộc. Do IFRS đáp ứng cho các doanh nghiệp ở các quốc gia phát triển, nơi doanh nghiệp có nguồn lực dồi dào, năng lực quản trị hiện đại nên thông tin cần được đáp ứng một cách nhanh chóng, phần mềm kế toán và quản trị doanh nghiệp cần tự động hóa ở mức cao.

Mặt khác IFRS hướng đến việc cung cấp thông tin dựa trên nền tảng tài sản thuần, vì vậy hệ thống công nghệ thông tin cũng cần phải đáp ứng được nhu cầu cung cấp BCTC ở bất cứ thời điểm nào cho các nhà đầu tư, cho các hoạt động tái cấu trúc M&A.

### ***Giải pháp 4: Nguồn nhân lực***

Một thực tại là việc chuyển đổi có nhiều sự thay đổi khác biệt giữa chuẩn mực quốc tế , kế toán Việt Nam và hầu hết các kế toán viên và kiểm toán viên tại Việt Nam chưa có nhiều kinh nghiệm áp dụng. Vì vậy, việc đào tạo nguồn nhân lực đóng vai trò hết sức quan trọng khi doanh nghiệp quyết định áp dụng IFRS. Do thông tin kế toán lại không đến từ chính bộ phận kế toán mà lại đến từ các bộ phận khác như bộ phận tài chính, bộ phận bán hàng, bộ phận quản trị.... nên cần phải xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực kịp thời, bài bản, liên tục và lâu dài, không những phải đào tạo cho bộ máy kế toán mà còn phải trang bị kiến thức, hiểu biết cơ bản về tài chính cho Ban Giám đốc, cán bộ quản lý chủ chốt; Thay đổi tư duy lãnh đạo, nâng cao ý thức tuân thủ, tổ chức bộ phận pháp chế tại các DN đủ mạnh.

### ***Giải pháp 5: Tổ chức lại bộ máy kế toán***

Doanh nghiệp cần tổ chức bộ máy kế toán một cách phù hợp, thông suốt từ công ty mẹ đến công ty con và các đơn vị trực thuộc; Có nhân lực chuyên trách về IFRS và BCTC hợp nhất.

Bộ phận tài chính, kinh doanh, bán hàng cần thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với bộ phận kế toán để đảm bảo cung cấp thông tin về mô hình kinh doanh, hợp đồng kinh tế, dữ liệu tài chính. Đồng thời doanh nghiệp cần tổ chức bộ máy soát xét, kiểm tra, kiểm toán nội bộ; Chuẩn bị dữ liệu để giải trình với cơ quan quản lý, giám sát Nhà nước khi có yêu cầu.

#### ***Giải pháp 6: Công tác tuyên truyền***

Tuyên truyền về lộ trình, phương án áp dụng IFRS, VFRS:

- Đối thoại với các doanh nghiệp để truyền thông về lợi ích của IFRS, động viên, khuyến khích các doanh nghiệp chuyển sang áp dụng IFRS.
- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về lộ trình, cách thức triển khai áp dụng VFRS và IFRS, giúp các đối tượng có liên quan chủ động trong công tác chuẩn bị áp dụng.

#### **Tài liệu tham khảo**

ThS. Nguyễn Thị Thu Hà. (2022). *Lộ trình và giải pháp áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế trong thực tế tại Việt Nam*, Truy cập tại <https://tapchitaichinh.vn/lo-trinh-va-giai-phap-ap-dung-chuan-muc-ke-toan-quoc-te-trong-thuc-te-tai-viet-nam.html>

Trịnh Đức Vinh. (2021). *Giải pháp để áp dụng thành công IFRS tại Việt Nam*, Truy cập tại <https://www.clbketoantruong.com/giai-phap-de-ap-dung-thanh-cong-ifrs-tai-viet-nam/>

Ấn phẩm (2021). *Chuyển đổi chuẩn mực kế toán Việt Nam sang chuẩn mực BCTC quốc tế*, Truy cập tại <https://www2.deloitte.com/content/dam/Deloitte/vn/Documents/audit/vn-aud-the-conversion-vas-to-ifrs-vol-1-vn.pdf>

ThS. Đặng Thị Mây. (2022). *Những vấn đề xung quanh chuyển đổi BCTC từ VAS sang IFRS tại Việt Nam*, Truy cập tại <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/nhung-van-de-xung-quanh-chuyen-doi-bao-cao-tai-chinh-tu-vas-sang-ifrs-tai-viet-nam-87756.htm>